

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2395**/UBND-KTTH

Quảng Ngãi, ngày **20** tháng 5 năm 2022

V/v triển khai thực hiện
Nghị quyết số 57/NQ-CP
ngày 21/4/2022 của Chính
phủ về các nhiệm vụ, giải
pháp hoàn thiện thể chế liên
kết vùng kinh tế - xã hội

Kính gửi:

- Các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện nội dung Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 21/4/2022 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp hoàn thiện thể chế liên kết vùng kinh tế - xã hội, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban ngành; cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ sau:

1. Nhiệm vụ chung

a) Triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã được Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ giao tại: Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 21/4/2022 về các nhiệm vụ, giải pháp hoàn thiện thể chế liên kết vùng kinh tế - xã hội; Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/9/2020 về các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh phát triển vùng kinh tế trọng điểm (*UBND tỉnh cụ thể hóa bằng Quyết định số 1537/QĐ-UBND tỉnh ngày 08/10/2020*); Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 19/11/2019 về các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng và phát triển bền vững vùng miền Trung (*UBND tỉnh cụ thể hóa bằng Quyết định số 257/QĐ-UBND tỉnh ngày 17/4/2020*).

b) Chủ động rà soát các quy hoạch liên quan (thuộc phạm vi quản lý) để tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng mới hoặc điều chỉnh các quy hoạch ngành, quy hoạch đô thị, nông thôn phù hợp với nhu cầu phát triển của Tỉnh và Luật Quy hoạch 2017; tham mưu UBND tỉnh tham gia ý kiến góp ý đối với dự thảo các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng Bắc Trung bộ và Duyên hải miền Trung (khi có yêu cầu).

c) Tăng cường huy động tối đa các nguồn lực, kết hợp nguồn vốn giữa trung ương và địa phương, tranh thủ nguồn vốn ODA, vốn tư nhân và các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai các dự án trọng điểm, có tính đột phá, lan tỏa tạo ra liên kết vùng.

d) Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy của cán bộ, công chức, viên chức liên quan về lợi ích của liên kết vùng và các hệ lụy do thiếu hợp tác đối với nền kinh tế quốc gia, vùng và địa phương.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và tham mưu UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo kế hoạch đề ra.

b) Sau khi cấp thẩm quyền ban hành Quyết định thành lập và ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng điều phối vùng Bắc Trung bộ và duyên hải miền Trung, chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh:

- Ban hành kịp thời các văn bản để điều chỉnh các hoạt động/nhiệm vụ liên quan đến vấn đề phát triển vùng và liên kết vùng.

- Đề xuất giải pháp thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm phát triển vùng và liên kết vùng; đồng thời đề xuất với các cấp có thẩm quyền những cơ chế, chính sách phù hợp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện chính sách vùng.

2.2. Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi

a) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và tham mưu UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050; triển khai lập Đồ án quy hoạch phân khu theo quy hoạch chung xây dựng đã được phê duyệt làm cơ sở triển khai công tác xúc tiến, thu hút đầu tư theo quy hoạch được duyệt.

b) Tiến hành rà soát quy hoạch chi tiết cảng Dung Quất; quy hoạch, xây dựng và tổ chức khai thác đồng bộ các cảng biển tổng hợp, cảng chuyên dùng gắn với các dịch vụ hỗ trợ; đầu tư xây dựng hình thành tuyến container trung chuyển quốc tế tại Khu kinh tế Dung Quất; phát triển cảng nước sâu Dung Quất trở thành một trong những cảng có quy mô lớn ở khu vực miền Trung.

c) Tập trung kêu gọi, thu hút đầu tư phát triển Trung tâm logistics tại khu vực cảng Dung Quất, gắn liền và phục vụ hoạt động xuất - nhập khẩu của các cảng, hỗ trợ cho các hoạt động tiếp xúc, kết nối với các tỉnh thuộc vùng Bắc Trung bộ và duyên hải miền Trung.

2.3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch tổ chức Hội nghị sơ kết diễn đàn liên kết phát triển du lịch giữa các tỉnh, thành phố: Thừa Thiên Huế, Đà

Năng, Quảng Nam, Quảng Ngãi và Bình Định với Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh trong năm 2022 tại Quảng Ngãi.

2.4. Sở Giao thông vận tải

a) Tích cực, chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình thực hiện, nhằm đẩy nhanh tiến độ để sớm hoàn thành một số dự án giao thông lớn mang tính kết nối vùng trong giai đoạn 2021-2025 như: Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, giai đoạn II (*giai đoạn IIa, thành phần 1 và giai đoạn IIb*); Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi; Nâng cấp, mở rộng tuyến Quốc lộ 24 (Km32-Km50), Quốc lộ 24B (Km23-Km57);...

b) Thực hiện hiệu quả Quyết định số 1038/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh, bổ sung cục bộ Quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 1715/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại tạo động lực cho phát triển, giai đoạn 2021-2025, trong đó có các dự án trọng điểm mang tính liên kết vùng thực hiện đầu tư giai đoạn 2021-2025.

2.5. Sở Công Thương

Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 để thúc đẩy phát triển, phát triển chuyên sâu các ngành công nghiệp nền tảng, chiến lược, có lợi thế cạnh tranh và công nghiệp hỗ trợ phục vụ các ngành công nghiệp nền tảng, thế mạnh của tỉnh, của vùng nhằm tạo đột phá, hình thành cụm liên kết ngành, thúc đẩy liên kết vùng.

2.6. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

a) Nâng cao chất lượng hoạt động dự báo ngắn hạn, trung hạn và dài hạn về nhu cầu nguồn nhân lực, nhu cầu việc làm và nhu cầu đào tạo theo lĩnh vực, ngành nghề, cấp trình độ đào tạo; tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp; đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm theo địa chỉ, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện việc đào tạo thông qua đặt hàng của doanh nghiệp.

b) Tăng cường công tác tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác việc làm, thúc đẩy sự phát triển và hoạt động của thị trường lao động, hình thành một thị trường lao động hiện đại, thông suốt kết nối giữa các vùng, các khu vực và các địa phương với nhau.

2.7. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Hoàn thành nâng cấp và đưa vào hoạt động chính thức Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử phiên bản 2.0 đáp ứng các yêu cầu theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ.

b) Triển khai xây dựng hệ thống kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu (LGSP) tỉnh Quảng Ngãi.

c) Xây dựng và phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn tỉnh phù hợp Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi phiên bản 2.0.

2.8. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Triển khai thực hiện hiệu quả các hoạt động liên kết hoạt động khoa học và công nghệ giữa các tỉnh trong khu vực Nam Trung bộ và Tây Nguyên theo đề xuất của Bộ Khoa học và Công nghệ và các tỉnh trong khu vực.

b) Đẩy mạnh kết nối hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh Quảng Ngãi với hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng quốc gia, trong khu vực và quốc tế.

c) Mở rộng hợp tác khoa học, công nghệ với các đối tác, đặc biệt là các địa phương đang đi đầu trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư thông qua nhiều kết nối khác nhau. Tạo mối quan hệ, hợp tác với các viện, trường, các tổ chức quốc tế trong công tác nghiên cứu, ứng dụng, đưa tiến bộ khoa học và công nghệ vào các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh nhằm tạo ra sản phẩm mới phù hợp với nhu cầu thị trường và nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp.

2.9. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh

a) Chủ động, tích cực phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai đầu tư dự án Đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, góp phần phát huy lợi thế về giao thông kết nối, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế các địa phương trong vùng.

b) Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án giao thông trọng điểm do Ban Quản lý dự án làm chủ đầu tư theo đúng tiến độ được phê duyệt.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện; Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện các nội dung chỉ đạo nêu trên khi có yêu cầu./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (b/cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.Ng/cứu, CBTH;
- Lưu:VT, KTTHthuc159.



CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh